

# Chính sách ứng phó với già hóa dân số ở Đức

CHU PHƯƠNG QUỲNH\*

**Tóm tắt:** Đức là quốc gia đi đầu về chuyển đổi số, nhưng đồng thời cũng là quốc gia đi đầu trong việc ứng dụng công nghệ kỹ thuật số để giúp người cao tuổi sống độc lập, khỏe mạnh giúp bộ phận lực lượng lao động này có thể tiếp tục tham gia vào các hoạt động kinh tế. Bài viết phân tích thực trạng, tác động của già hoá dân số đến nền kinh tế Đức, và các chính sách ứng phó của Chính phủ Đức đối với người cao tuổi. Việt Nam bắt đầu giai đoạn trở thành xã hội già hoá vào năm 2015 và quá trình này đang diễn ra nhanh. Dự báo vào năm 2035, Việt Nam trở thành một trong những quốc gia có tốc độ già hóa nhanh nhất trên thế giới. Chính phủ Việt Nam cần có những cải cách lớn, những hành động mang tính bước ngoặt để thích ứng với một xã hội già hóa nhanh chóng trước những thách thức đặt ra.

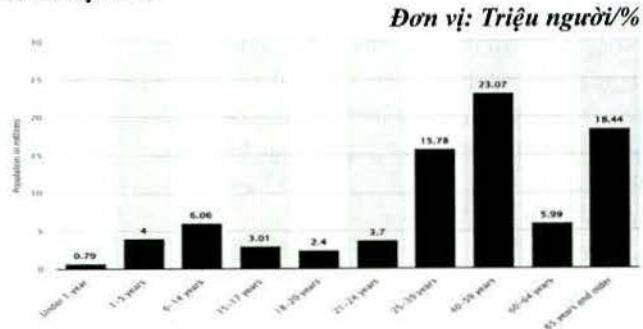
**Tóm tắt:** Già hóa dân số, xã hội già hóa, chính sách ứng phó, chuyển đổi số, CHLB Đức.

## 1. Thực trạng già hóa ở Đức

Dân số Đức đang già đi nhanh chóng. Già hóa dân số được đặc trưng bởi sự gia tăng tỷ lệ người cao tuổi cao hơn và tỷ lệ sinh giảm. Đức phải đối mặt với tình trạng già hóa nhanh chóng và dân số từ 65 tuổi trở lên của nước này dự kiến sẽ tăng 41%, chiếm hơn 1/3 tổng dân số vào năm 2050 (so với năm 2015). Năm 2019, độ tuổi trung bình của dân số Đức là 46 tuổi, cao hơn gần 4 tuổi so với độ tuổi trung bình của dân số nước Pháp láng giềng, khiến Đức trở thành một trong những quốc gia già nhất thế giới (Population Prospects of UN, 2019). Hơn nữa, độ tuổi trung bình ở Đức dự kiến sẽ tăng lên 49,2 tuổi vào năm 2045

(Fanny Kle và Tobias Vogt, 2020). Điều đó có nghĩa là, mặc dù Đức đã là một trong những quốc gia già nhất thế giới, nhưng dân số của nước này vẫn tiếp tục già đi với tốc độ nhanh chóng. Tỷ trọng dân số trên 65 tuổi đang tăng lên nhanh chóng và tỷ trọng dân số trong độ tuổi lao động đang bị thu hẹp (xem Hình 1).

**Hình 1:** Dân số theo nhóm tuổi và tỷ lệ dân số từ 65 tuổi trở lên tại Đức



**Nguồn:** OECD, World Bank, United Nations. Tổng hợp bởi AARP (2015). "The Aging Readiness & Competitiveness Report. Germany".

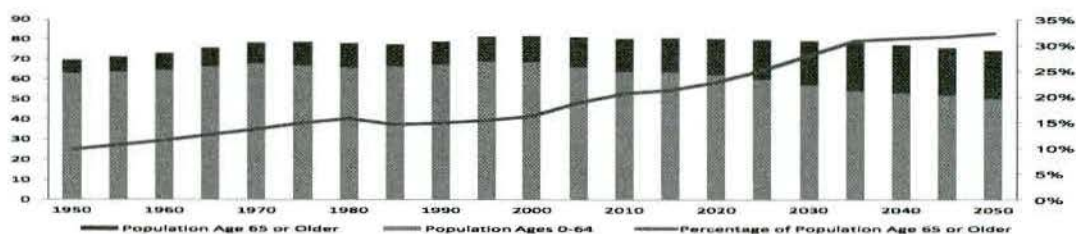
\* Viện Kinh tế và Chính trị thế giới



Quy mô dân số Đức được duy trì là nhờ nhập cư. Quy mô dân số Đức gần như không thay đổi trong 50 năm trở lại đây (1970 - 2020) và luôn xấp xỉ 80 triệu dân. Nếu không có người nhập cư, dân số Đức sẽ giảm do số ca tử vong cao hơn số ca sinh mỗi năm (Destatis,

2021). Nếu tình hình nhân khẩu học tiếp tục theo xu hướng đó, thì sự sụt giảm quy mô dân số này sẽ không thể bù đắp được bằng số nhập cư ròng. Dân số Đức sẽ co lại từ 83,24 triệu người vào năm 2021 xuống còn gần 69 triệu người vào năm 2050 (Destatis, 2021).

**Hình 2: Cơ cấu dân số Đức theo nhóm tuổi tính đến ngày 31/12/2021 (triệu người)**



**Nguồn:** Statista (2022) "Population of Germany as of December 31, 2021, by age group".

Theo thống kê của Statista về dân số Đức năm 2021, nhóm người từ 40 - 59 tuổi là nhóm chiếm tỷ trọng lớn nhất (23,07 triệu người) và nhóm chiếm tỷ trọng lớn thứ hai là nhóm người từ 65 tuổi trở lên (18,44 triệu người). Nếu xu hướng nhân khẩu học này vẫn tiếp tục, tức là số người thuộc nhóm tuổi già đang có xu hướng vượt xa nhóm tuổi trẻ, tuổi lao động thì sẽ ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế và tính bền vững của các khoản chi tiêu công.

Người Đức thường có tình độc lập cao và hầu hết những người cao tuổi ở Đức đều sống trong nhà riêng của họ, thay vì các cơ sở chăm sóc. Điều đó cũng có nghĩa là ngày càng có nhiều người cao tuổi sống một mình. Văn phòng Thống kê Liên bang Đức (Destatis) báo cáo rằng khoảng 5,9 triệu người từ 65 tuổi trở lên sống một mình vào năm 2020, chiếm 1/3 số người (34%) trong độ tuổi đó (Destatis, 2021). Khi ngày càng nhiều người cao tuổi sống một mình, thì nguy cơ bị loại khỏi các hoạt động của xã hội và nguy cơ bị cô đơn hoặc thậm chí là trầm cảm.

Người cao tuổi ở Đức có mức độ tham gia công nghệ số khá cao tuy nhiên khoảng cách kỹ thuật số vẫn tồn tại ở Đức. Năm 2016, 67% những người từ 65 tuổi trở lên sử dụng internet hàng ngày, trong khi 23% sử dụng ít nhất một

lần mỗi tuần và chỉ 10% sử dụng ít hơn (Federal Statistical Office, 2016). Trong nhóm tuổi này, Internet được sử dụng thường xuyên nhất để gửi email, tìm kiếm thông tin, tin tức trực tuyến và mua sắm trực tuyến. Tuy nhiên, khoảng cách kỹ thuật số vẫn tồn tại ở Đức, đặc biệt là trong việc sử dụng điện thoại thông minh. Năm 2020, trong khi 87% nhóm người từ 16 - 64 tuổi sử dụng điện thoại thông minh, thì chỉ có 41% những người từ 65 tuổi trở lên sử dụng điện thoại thông minh (Statista, 2022).

Khoảng cách giới khi nghỉ hưu còn lớn. Tỷ lệ thất nghiệp của Đức là một trong những mức thấp nhất trong OECD và tỷ lệ việc làm của nước này thuộc hàng cao nhất. Tỷ lệ có việc làm của người trong độ tuổi 20 - 64 là 76 % đối với nữ và 84 % đối với nam (năm 2020). Mặc dù Đức là một trong những quốc gia có tỷ lệ phụ nữ có việc làm cao nhất trong EU, tuy nhiên, phần lớn phụ nữ chỉ làm việc bán thời gian. Khoảng 47% phụ nữ làm việc bán thời gian, so với 11% nam giới và khoảng cách này thuộc nhóm cao nhất ở EU. Khi họ lập gia đình và có con, phụ nữ dành trung bình hai giờ mỗi ngày cho công việc gia đình và họ thường tìm đến công việc bán thời gian. Do đó, ngày càng có nhiều phụ nữ trì hoãn việc làm mẹ, thường là đến 30 tuổi hoặc muộn hơn, dẫn đến giảm tỷ



lệ sinh. Sự nghiệp ngắn hơn và bị gián đoạn và hồ sơ xin việc bị hạn chế dẫn đến việc thu nhập lương hưu của phụ nữ chỉ bằng một nửa so với nam giới, khoảng cách lương hưu theo giới ở Đức là lớn nhất trong OECD (European Institute for Gender Equality, 2020).

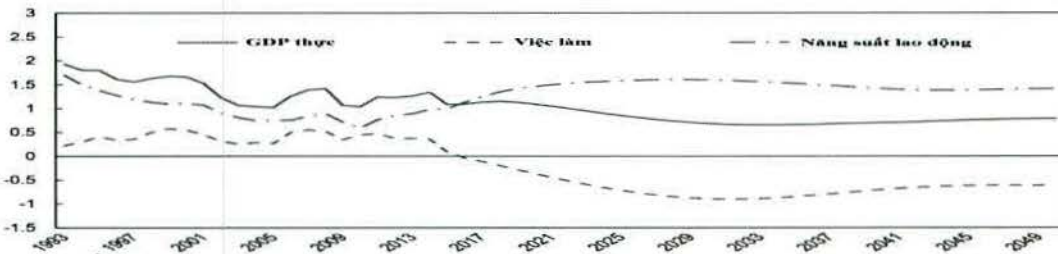
**2. Tác động của già hoá dân số đến nền kinh tế Đức**

Nếu mô hình dân số hiện tại vẫn tiếp tục, *tăng trưởng GDP bình quân đầu người của Đức sẽ chậm lại và tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế dự kiến sẽ yếu đi đáng kể vào năm 2035*

do quá trình già hóa dân số diễn ra sớm hơn so với các nước OECD khác (*xem Hình 3*). Do tỷ lệ dân số ngày càng tăng sẽ không hoạt động nên tốc độ tăng trưởng GDP bình quân đầu người sẽ chậm lại. Do đó, cần đưa ra các biện pháp giúp giảm thiểu tác động của thay đổi nhân khẩu học đối với thu nhập bình quân đầu người và mức sống, đồng thời đảm bảo tính bền vững của chi tiêu xã hội công. Điều này đòi hỏi những thay đổi trong một loạt các chính sách, để tăng cả năng suất và sự tham gia của lao động.

**Hình 3: Tốc độ tăng trưởng dự kiến của GDP, việc làm và năng suất**

Đơn vị: %



Nguồn: OECD Population Statistics database and Economic Outlook database.

Sau Nhật Bản, Đức là quốc gia thứ hai trên thế giới bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi bẫy nhân khẩu học hay còn gọi là khủng hoảng nhân khẩu học. Tức là số lượng người thuộc các nhóm tuổi già đang có xu hướng vượt xa nhóm tuổi trẻ, kết hợp với tỷ lệ sinh thấp dẫn đến số người lao động giảm, số người nộp thuế giảm, năng suất giảm. Chỉ có chưa đến 9% người Đức từ 65 tuổi trở lên có việc làm, so với gần 20% ở Mỹ và khoảng 1/4 người Nhật lớn tuổi (Alexander Weber và Andre Tartar, 2023). Năm 2021 có khoảng 50 người nghỉ hưu trên 100 công nhân, nhưng con số đó sẽ tăng lên 70 người nghỉ hưu trên 100 công nhân trong 15 năm tới (Hannah Ward-Glenton, 2022). Trong khi đó, quy mô dân số Đức luôn ở mức 80 - 84 triệu người trong hơn 30 năm, chỉ có độ tuổi của lực lượng lao động là thay đổi đáng kể. Dự kiến, đến năm 2030, lượng người lao động của Đức có thể giảm đi 5 triệu người so với hiện nay (năm 2022) mà tự động hóa không thể bù đắp được (Hình 4). Nếu Đức

không thu hút được lao động nhập cư có kỹ năng, thì đến năm 2035 Đức sẽ phải đối mặt với tình trạng sụt giảm 7 triệu lao động so với năm 2022 (Brett O'Connor, 2022).

Quy lương hưu nhà nước đang chịu áp lực rất lớn. Theo hình 2, nhóm người từ 40 - 59 tuổi và nhóm người từ 65 tuổi trở lên là hai nhóm chiếm tỷ trọng lớn nhất của dân số Đức. Điều này cũng có nghĩa là quỹ lương hưu nhà nước đang chịu áp lực rất lớn, thậm chí đang trên “ngưỡng sụp đổ” - theo Rainer Dulger, chủ tịch Liên đoàn các Hiệp hội Người sử dụng lao động Đức (Hannah Ward-Glenton, 2022). Đến năm 2030, tất cả những người thuộc thế hệ “bùng nổ trẻ em”<sup>1</sup> sẽ trên 65 tuổi và lần đầu tiên trong lịch sử, số người lớn tuổi sẽ đông hơn số trẻ em.

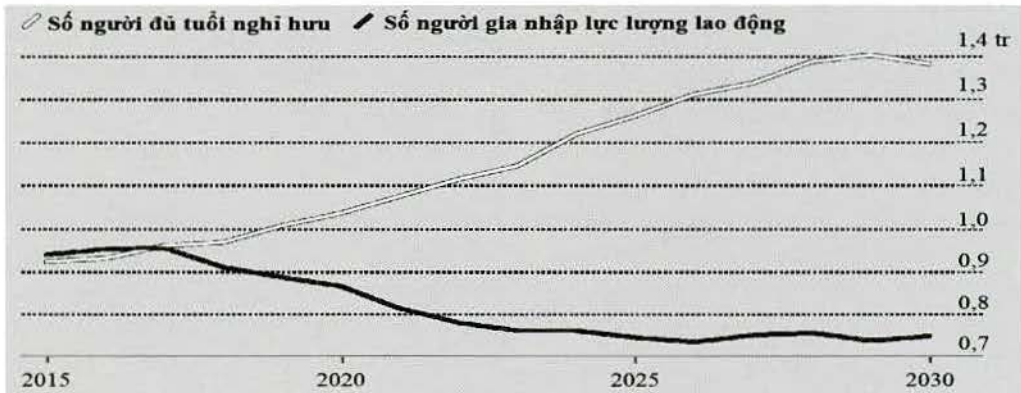
<sup>1</sup> Thế hệ “Bùng nổ trẻ em” (Baby Boomer generation) là tên gọi dành cho những người sinh ra trong thời kỳ bùng nổ trẻ sơ sinh sau Thế chiến 2, từ năm 1946 đến 1964. Những Baby boomer hiện nay rơi vào độ tuổi từ 56 đến 74. Họ chiếm một phần đáng kể dân số thế giới, đặc biệt là tại các nước phát triển như Đức.



Nếu điều này xảy ra, hệ thống lương hưu hiện tại có thể sẽ sụp đổ. Trong hệ thống của Đức, dân số trong độ tuổi lao động là nguồn đóng góp chính cho quỹ lương hưu. Tuy nhiên, số lượng người lao động đang giảm nhanh so với

người nghỉ hưu: Năm 1991 tỷ lệ bốn người lao động trên một người nghỉ hưu, năm 2020 dưới ba người lao động và đến năm 2030 sẽ còn dưới hai người lao động trên một người nghỉ hưu (Fabian Mushovel và Nicholas Barr, 2023).

**Hình 4:** Sự suy giảm lực lượng lao động của Đức vào năm 2030



**Nguồn:** Federal Statistics Office. Tổng hợp bởi Chris Reiter (11/01/2022). "Germany's Aging Population Means 5 Million Fewer Workers". Bloomberg.

### 3. Chính sách ứng phó của Chính phủ Đức

#### 3.1. Các chính sách nhằm thúc đẩy quá trình tham gia kinh tế của người cao tuổi

Thực trạng này đã khiến cho Chính phủ Đức thực hiện nhiều chính sách nhằm cải thiện khả năng có việc làm của người cao tuổi như cải cách hưu trí và điều chỉnh tuổi nghỉ hưu, các chương trình đào tạo và giáo dục giúp người cao tuổi có được các kỹ năng cần thiết để sử dụng công nghệ, đồng thời cải thiện điều kiện làm việc cho nhân viên cao tuổi.

Tăng tuổi nghỉ hưu ở Đức là một vấn đề gây tranh cãi rộng rãi và khá nhạy cảm ở Đức. Năm 2007, Bộ trưởng Bộ Lao động tuyên bố tăng tuổi nghỉ hưu. Một năm sau, Chính phủ quyết định rằng bắt đầu từ năm 2012, tuổi nghỉ hưu để nhận lương hưu theo luật định sẽ được tăng từ 65 lên 67 vào năm 2029 do tình trạng thiếu lao động sắp xảy ra (Parchmann, 2013). Tuy nhiên, Ngân hàng Trung ương Đức (Bundesbank) cho rằng mức tăng tuổi nghỉ hưu lên 67 dường như chưa đủ bởi lẽ số người nghỉ hưu sẽ tăng đột biến vào giữa năm 2020 trong

khi tuổi thọ của người Đức tiếp tục được cải thiện, họ đề xuất tăng tuổi nghỉ hưu lên 69. Điều này vấp phải những phản ứng trái chiều khi cho rằng đó là một tính toán sai lầm, và thay vì tăng tuổi nghỉ hưu thì nên mở rộng cơ sở để tính lương hưu. Do đó, nhằm đưa ra nhiều lựa chọn hưu trí linh hoạt để khiến chúng trở nên hấp dẫn hơn đối với người cao tuổi cũng như người sử dụng lao động, Luật hưu trí linh hoạt ("Flexi-Rente") đã được phê duyệt vào tháng 10/2016 và có hiệu lực vào kể từ ngày 01/01/2017 (Wisskirchen, 2017). Luật này cho phép những cá nhân làm việc vượt qua tuổi nghỉ hưu bình thường và tạo động lực để họ phấn đấu nhận lương hưu cao hơn. Luật này cũng loại bỏ khoản đóng góp của người sử dụng lao động để khuyến khích họ thuê lao động cao tuổi hơn. Luật hưu trí linh hoạt tạo ra nhiều động lực hơn cho người lao động cao tuổi làm việc sau tuổi nghỉ hưu và đảm bảo rằng những người hưu trí có thể chuyển đổi từ cuộc sống lao động sang cuộc sống hưu trí một cách thích ứng theo nguyện vọng từng cá nhân hơn. Điều đó có nghĩa là bất kỳ ai đã đến tuổi



nghỉ hưu bình thường đều không tự động phải nghỉ hưu. Lương hưu chỉ cấp khi nộp đơn đăng kí nghỉ hưu. Nghỉ hưu muộn hơn cũng có nghĩa là lương hưu sau này sẽ cao hơn: Nếu thời điểm bắt đầu hưởng lương hưu hoãn lại và vẫn tiếp tục làm việc, sẽ nhận được khoản bổ sung 0,5% trên lương hưu của mình cho mỗi tháng kể từ khi bắt đầu hưởng lương hưu muộn hơn.

Hiện nay Đức đang áp dụng hệ thống hưu trí ba trụ cột: Bảo hiểm hưu trí của nhà nước, bảo hiểm hưu trí do doanh nghiệp lập ra và bảo hiểm hưu trí tư nhân do người lao động tự nguyện mua. Đức vận hành một hệ thống hưu trí ba trụ cột: Bảo hiểm hưu trí nhà nước, bảo hiểm hưu trí tư nhân và bảo hiểm hưu trí cá nhân. Trước đây, người dân Đức chủ yếu dựa vào Bảo hiểm hưu trí nhà nước và đây là hưu trí bắt buộc. Tuy nhiên, khi dân số Đức già đi nhanh chóng, số người đóng bảo hiểm ít hơn số người hưởng lương hưu, quỹ hưu trí luôn chịu gánh nặng chi trả lớn và tiềm ẩn rủi ro mất cân đối tài chính dẫn đến vỡ quỹ. Do đó, hiện nay nhiều người cao tuổi xây dựng kế hoạch nghỉ hưu của họ đa dạng hơn và thậm chí, họ xây dựng dựa trên cả ba trụ cột cùng một lúc.

*Bảo hiểm hưu trí nhà nước:* Hệ thống hưu trí bắt buộc của nhà nước áp dụng cho hầu hết người lao động. Hệ thống này được vận hành thông qua sự đóng góp của người lao động và người sử dụng lao động, chi trả cho những người hưu trí hiện tại. Mức hưởng lương hưu căn cứ vào số năm đóng góp, mức thu nhập bình quân và tuổi nghỉ hưu. Bảo hiểm hưu trí nhà nước là cơ sở của toàn bộ hệ thống hưu trí của Đức. Nó được dùng để thanh toán cho những người đã nghỉ hưu và mức lương hưu được tính bằng 48% mức đóng. Tham gia bảo hiểm hưu trí nhà nước là bắt buộc đối với mọi người đang làm việc ở Đức, mức đóng dựa trên thu nhập hàng năm. Để đủ điều kiện hưởng lương hưu, một người chỉ cần làm việc ít nhất 5 năm ở Đức (Chris Waugh, 2022).

*Bảo hiểm hưu trí tư nhân:* Là một hình thức bảo hiểm hưu trí do nhà tuyển dụng cung cấp cho nhân viên của mình. Nhà tuyển dụng sẽ đóng tiền bảo hiểm hưu trí này thay cho nhân viên, hoặc đóng một phần cùng với nhân viên. Tuy nhiên, mức đóng bảo hiểm hưu trí tư nhân thường thấp hơn so với bảo hiểm hưu trí định phí do nhà nước quy định.

*Bảo hiểm hưu trí cá nhân:* Đây là hình thức bảo hiểm hưu trí tư nhân được tự nguyện đăng ký bởi các công dân Đức. Các công dân có thể tham gia một loạt các kế hoạch đầu tư lương hưu cá nhân khác nhau và chúng có thể được thiết lập thông qua các quỹ đầu tư, các khoản tiết kiệm trực tuyến, các bảo hiểm tài sản và các sản phẩm tài chính khác và các khoản này sẽ được sử dụng để trả cho họ khi về hưu. Hai quỹ hưu trí tư nhân lớn nhất của Đức là kế hoạch Riester và Rürup.

Kết quả là, ngày càng có nhiều người cao tuổi có việc làm ở Đức. Tỷ lệ có việc làm của những người từ 55 - 64 tuổi ở Đức đã tăng rõ rệt trong vòng 10 năm từ 62% vào năm 2012 lên dưới 72% vào năm 2021, cao hơn 12 điểm % so với mức trung bình của EU. Trong khi đó, tỷ lệ có việc làm của những người từ 65 - 69 tuổi ở Đức tăng từ 11% vào năm 2012 lên dưới 17% vào năm 2021, cao hơn 4 điểm % so với mức trung bình của EU (Destatis, 2023).

### 3.2. Thúc đẩy sự tham gia xã hội của người cao tuổi

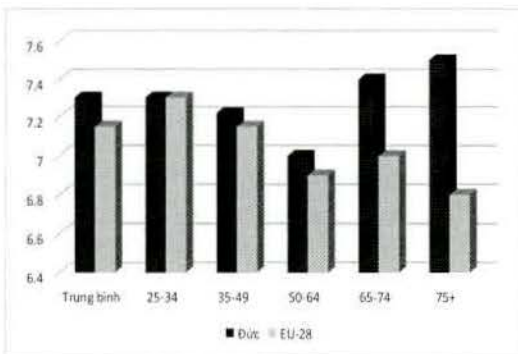
Chuyển đổi số đã tạo ra những cơ hội mới cho người cao tuổi để tham gia vào các hoạt động xã hội. *Báo cáo lần thứ tám của Chính phủ Đức về Người cao tuổi (Centre of Gerontology, 2020) chỉ ra rằng hiệu quả tổng thể của công nghệ số đối với sự hòa nhập xã hội và cảm giác cô đơn của những người cao tuổi là tích cực.* Khi những người cao tuổi bắt đầu sử dụng các phương tiện kỹ thuật số và Internet, họ trở nên hòa nhập với xã hội tốt hơn và giảm bớt đáng kể cảm giác cô đơn so với



trước đây. Người cao tuổi ở Đức cũng được cho là hạnh phúc hơn so với dân số nói chung.

Theo dữ liệu khảo sát của Eurostat vào năm 2013, người Đức từ 65 đến 74 tuổi đánh giá mức hài lòng về cuộc sống của họ ở mức 7,4 điểm (tính trên thang 10 điểm) và những người từ 75 tuổi trở lên đánh giá mức hài lòng về cuộc sống của họ ở mức 7,5 điểm, cao hơn mức hài lòng của người dân Đức nói chung là 7,3 điểm. Tức là nhóm người cao tuổi ở Đức hạnh phúc hơn người dân Đức nói chung và hạnh phúc hơn so với mức trung bình của 28 quốc gia EU (7,0 điểm với nhóm 65 - 74 tuổi và 6,8 điểm với nhóm 75 tuổi trở lên) (Eurostat, 2015) (xem Hình 5).

**Hình 5: Sự hài lòng về cuộc sống theo từng nhóm tuổi (từ 0 đến 10 điểm)**



*Nguồn: Eurostat, 2015.*

Mức độ hài lòng về cuộc sống cao phần lớn là do sự phổ biến của hoạt động tình nguyện ở người cao tuổi. Năm 2014, hơn 45% người từ 50 - 64 tuổi và 34% người từ 65 tuổi trở lên tham gia công việc tình nguyện. Người cao tuổi ở Đức mong muốn được đóng góp cho xã hội, từ trợ giúp các dự án trong khu phố đến hướng dẫn trong trường học, hỗ trợ những người cao tuổi khác trong viện dưỡng lão. Các hoạt động tình nguyện ngày càng phát triển ở những người cao tuổi, một phần nhờ vào các tổ chức chính phủ và phi chính phủ tài trợ giúp

kết nối những người cao tuổi với các cơ hội tình nguyện để tận dụng kinh nghiệm và kỹ năng của họ. Tiêu biểu như:

*Dự án Thiên thần kỹ thuật số* là một chiếc xe buýt với một đội cổ vắn di động đã đi vòng quanh nước Đức và thành lập hàng loạt điểm dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật số tại những nơi người cao tuổi hay lui tới.

Một dự án khác nhằm tăng cường sự bao phủ kỹ thuật số cho người cao tuổi là *"Đào tạo những người đào tạo"* (Train the trainer). Đây là dự án nhằm giúp người cao tuổi sử dụng Internet, mạng xã hội và điện thoại thông minh một cách an toàn, và những người cao tuổi được đào tạo sẽ giúp những người cao tuổi khác sử dụng các phương tiện kỹ thuật số. Điều này sẽ khiến cho tất cả các nhóm tuổi trong xã hội đều có thể tham gia vào quá trình chuyển đổi số và không ai bị bỏ lại phía sau.

*Dự án "mạng lưới bạc"* (Silver Net) được thành lập tại Berlin vào năm 2017 nhằm giúp người cao tuổi thoát khỏi sự cô lập và cô đơn. Silbernetz cung cấp số điện thoại khẩn cấp miễn phí dành cho người cao tuổi để được lắng nghe, chia sẻ, khích lệ và hỗ trợ thông tin 24/7. Thậm chí, mỗi tuần một lần, những người tình nguyện viên của Silbernetz sẽ gọi điện thoại cho một người già neo đơn trong một giờ, nếu họ muốn. Tất cả các cuộc trò chuyện sẽ là ẩn danh, bí mật và miễn phí.

*Văn phòng công dân cao tuổi* ("Seniorenbüros" hoặc Senior Citizen's Organizations), đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ người cao tuổi tham gia xã hội bằng cách kết nối họ với các cơ hội tình nguyện. Được thành lập lần đầu tiên vào những năm 1990, trong giai đoạn thí điểm năm năm đầu tiên của chương trình, chỉ có 44 SCO, nhưng đến năm 2016 đã có khoảng 380 SCO đã được thành lập trên khắp nước Đức.

Dự án *Ngôi nhà nhiều thế hệ* ("Mehrgenerationenhäuser") là một nỗ lực của



Chính phủ Đức nhằm thúc đẩy kết nối giữa các thế hệ và tăng cường sự gắn kết xã hội. Những ngôi nhà nhiều thế hệ cung cấp một địa điểm gặp gỡ cho mọi người ở mọi lứa tuổi, mọi xuất thân và nhóm xã hội. Các hoạt động diễn ra trong Ngôi nhà nhiều thế hệ thường bao gồm hoạt động tình nguyện giúp trẻ em làm bài tập về nhà, đọc sách cho trẻ em mỗi tuần một lần, ngược lại, thanh thiếu niên có thể chỉ cho người cao tuổi cách sử dụng máy tính và điện thoại di động. Năm 2006, 450 ngôi nhà đã được thành lập bằng sự tài trợ của Chính phủ (World Health Organization, 2015). Năm 2017 có hơn 540 ngôi nhà đa thế hệ trên khắp nước Đức, ít nhất mỗi quận có một ngôi nhà và 20.000 tình nguyện viên đang tham gia chương trình, được coi là một mô hình thành công cho sự tham gia của xã hội (Centre for Public Impact, 2018).

#### 4. Một vài hàm ý cho Việt Nam

Đức đã đạt được những thành tích đáng kể trong việc ứng phó với quá trình già hoá, giúp người cao tuổi có cuộc sống khỏe mạnh, năng động, tự chủ về kinh tế cũng như nhiệt tình tham gia xã hội.

Về các chính sách thúc đẩy sự tham gia xã hội của người cao tuổi, những sáng kiến của Đức như dự án Thiên thần kỹ thuật số, Dự án ngôi nhà nhiều thế hệ, mạng lưới bạc, Đào tạo những người đào tạo đều có thể áp dụng cho bối cảnh của Việt Nam. Nhân tố khiến cho các dự án của Đức thành công chính sự phổ biến của các hoạt động tình nguyện (bao gồm cả tình nguyện viên cao tuổi). Không chỉ người trẻ tuổi, trung niên, mà người cao tuổi ở Đức rất mong muốn đóng góp cho xã hội và các chương trình do chính phủ tài trợ đã giúp kết nối người cao tuổi với các cơ hội tình nguyện. Chính phủ Việt Nam cần xây dựng mạng lưới tình nguyện viên, tổ chức các lớp tập huấn cho tình nguyện viên, và quan trọng là thiết lập

những dự án tình nguyện ý nghĩa, dễ tiếp cận, dễ tham gia để thu hút cả những tình nguyện viên cao tuổi.

Về các chính sách thúc đẩy quá trình tham gia kinh tế của người cao tuổi, những cải cách về tuổi nghỉ hưu, luật nghỉ hưu, hệ thống hưu trí cũng như những chính sách khuyến khích học tập suốt đời đã góp phần tạo nên vị thế nổi bật của Đức trên thị trường lao động so với các quốc gia khác. Việc gia tăng tuổi nghỉ hưu bình thường và áp dụng các quy định về nghỉ hưu linh hoạt sẽ khiến cho thời gian làm việc của nhóm người cao tuổi trở nên dài hơn, giúp gia tăng nguồn thu cũng như giảm áp lực chi trả cho hệ thống hưu trí.

Hiện nay, tốc độ già hoá dân số nhanh chóng đang đe dọa nghiêm trọng đến hệ thống hưu trí do Nhà nước Việt Nam quản lý dựa trên cơ chế thực thanh thực chi (Pay-As-You-Go). Tức là nguồn thanh toán lương hưu cho toàn bộ người cao tuổi của Việt Nam được trích từ một nguồn duy nhất, đó là các khoản đóng của người lao động hiện tại và có bổ sung thêm ngân sách nhà nước. Khi tốc độ già hoá nhanh chóng, tỷ suất sinh ngày càng giảm, số lượng người đóng bảo hiểm ít hơn số người hưởng lương hưu thì hệ thống hưu trí một trụ cột này luôn chịu gánh nặng chi trả lớn và nguy cơ “vỡ quỹ lương hưu” ngày càng rõ ràng. Hệ thống hưu trí đa trụ cột (bao gồm cả các quỹ hưu trí bắt buộc, quỹ hưu trí do khu vực tư nhân quản lý và quỹ hưu trí tự nguyện) sẽ đảm bảo các chức năng tiết kiệm, tái phân phối và bảo hiểm của hệ thống an sinh xã hội, đảm bảo diện bao phủ rộng và cung cấp sản phẩm hưu trí linh hoạt, đảm bảo nhu cầu và quyền lợi cho người cao tuổi. Do đó, Việt Nam cần học tập kinh nghiệm của Đức với hệ thống hưu trí đa trụ cột với các quỹ hưu trí đa dạng thay vì một trụ cột như hiện nay, gia tăng tuổi nghỉ hưu và áp dụng chế độ nghỉ hưu linh hoạt♦

**Tài liệu tham khảo:**

1. Alexander Weber and Andre Tartar (07/06/2023): "Germany Is Running Out of Workers, Putting Growth in Jeopardy". Bloomberg.
2. Brett O'Connor (2022): "The future of the workforce in Germany". AMS.
3. Centre of Gerontology (Deutsches Zentrum für Altersfragen - DZA) (2020): "Older People and Digitisation. Findings and recommendations from the Eighth Government Report on Older People". Federal Minister for Family Affairs, Senior Citizens, Women and Youth.
4. Centre for Public Impact (03/08/2018): "Mehrgenerationenhäuser II in Germany". Truy cập: <https://www.centreforpublicimpact.org/case-study/mehrgenerationenhauser-germany>
5. Chris Waugh (06/07/2022): "Migration and pensions in Germany". The University of Manchester.
6. Destatis (29/9/2021): "Nearly 6 million older people live alone". Truy cập: [https://www.destatis.de/EN/Press/2021/09/PE21\\_N057\\_12411.html](https://www.destatis.de/EN/Press/2021/09/PE21_N057_12411.html)
7. Destatis (2021): "Germany's population by 2050: Results of the 11th coordinated population Projection". Federal Statistical Office
8. Destatis (19/01/2023): "Employment of older people in Germany and the EU markedly up in the last 10 years".
9. Eurostat (2015): "Quality of Life in Europe - Facts and Views - Overall Life Satisfaction".
10. European Institute for Gender Equality (2020). "Gender Equality Index".
11. Fabian Mushovel and Nicholas Barr (07/02/2023). "Pension reform in Germany-a market solution?". Social Europe.
12. Fanny Kle và Tobias Vogt (2020): "The fiscal impact of population ageing in Germany: An unequal challenge for different levels of government". OECD iLibrary.
13. Federal Statistical Office (2016): "Use of Information Technologies".
14. Hannah Ward-Glenton (31/10/2022): "Germany's pension system will collapse without reform, influential lobby group says". CNBC.
15. OECD, World Bank, United Nations: "The Aging Readiness & Competitiveness Report report. Germany". Tổng hợp bởi AARP (2015).
16. Parchmann, Silke (2013): "The Right to Retirement Pension Information".
17. Population Prospects of UN (2019): "World Population Prospects 2019".
18. Statista (2022): "Population of Germany as of December 31, 2021, by age group". Truy cập: <https://www.statista.com/statistics/454349/population-by-age-group-germany/>
19. Statista (28/11/2022): "Usage of mobile phones and smartphones among seniors in Germany 2020".
20. Wisskirchen, Gerlind (2017): *Labor and Employment Law in Germany – What Awaits Us in 2017?* International Labor & Employment Law Committee Newsletter.
21. World Health Organization (2015): *World Report on Ageing and Health*

**Thông tin tác giả:**

TS. CHU PHƯƠNG QUỲNH Viện Kinh tế và Chính trị thế giới  
Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam  
Email: [chuquynhiwep@gmail.com](mailto:chuquynhiwep@gmail.com)